TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2020/HS-ST
Ngày: 26-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Sơn và ông Thái Văn Trung.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2020/TLST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Phong B, sinh năm 1983 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thành L, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có. Bị bắt, tạm giam ngày 05/02/2020. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trương Văn T, sinh năm 1948, nơi cư trú: 59 đường T, Tổ 3, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Thế U, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoàng M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 05 tháng 02 năm 2020, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – kinh tế Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường Lái Thiêu tiến hành tuần tra, khi đến trước nhà số 19/2 khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Hồ Phong B đang điều khiển xe mô tô biển số 81T1 – 4495 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo B khai nhận bản thân có sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, B khai nhận đây là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật đưa đối tượng B về trụ sở Công an làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Hồ Phong B khai nhận vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, B có mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng của 01 người đàn ông không rõ tên, khoảng 30 tuổi ở khu vực chân cầu P thuộc Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng, trên đường về thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 12/02/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 43/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2841 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 156/CT-VKS -TA ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hồ Phong B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hồ Phong B từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 43/PC09 là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 81T1 – 4495 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra bị cáo khai xe này do bị cáo mượn của anh Nguyễn Thế U nói là đi công việc cá nhân. Qua tra cứu dữ liệu đăng ký xe máy, thể hiện xe mô tô biển số 81T1 – 4495 do ông

Trương Văn T là người đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe, nhưng ông T đã bán xe này cho một người thanh niên vào năm 2003, chỉ viết giấy tay, không làm thủ tục sang tên, giấy mua bán xe do người mua giữ, do thời gian đã lâu nên ông T không nhớ rõ nhân thân lai lịch của người mua xe. Ông Nguyễn Thế U khai xe này do ông U mua của một người quen, không nhớ rõ nhân thân lai lịch vào khoảng năm 2003, lúc mua không làm giấy tờ. Ông U cho B mượn xe đi công việc, không biết B sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên ông U có yêu cầu được nhận lại xe. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành tra cứu dữ liệu vật chứng, kết quả xác định xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai liên hệ giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Phong B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/02/2020, tại khu vực trước nhà số 19/2 khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hồ Phong B thực hiện hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 0,2841 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Hồ Phong B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở một vụ án khác khi có căn cứ.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 43/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 81T1 – 4495 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra bị cáo khai xe này do bị cáo mượn của anh Nguyễn Thế U nói là đi công việc cá nhân, ông U thừa nhận cho bị cáo mượn xe đi công việc và xác nhận có mua xe của một người không rõ họ tên vì không có làm hợp đồng mua bán xe. Qua tra cứu dữ liệu đăng ký xe máy, thể hiện xe mô tô biển số 81T1 – 4495 do ông Trương Văn T là người đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe, ông T xác nhận có bán xe nhưng thời gian quá lâu nên không nhớ rõ bán cho ai. Xét thấy, từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa chưa đủ chứng cứ chứng minh ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 81T1 – 4495 nên cần thiết phải giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Phong B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hồ Phong B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2020

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 43/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô 02 bánh (kiểu dáng Wave), mang biển kiểm soát 81T1 – 4495; có số khung: RRKWCH2UM7XG 006630, số máy: VTT39JL1P52FMH 006630 (Thông số kỹ thuật về nhãn hiệu, số loại không tìm thấy khi tra cứu theo địa chỉ "Website về Thông số kỹ thuật mô tô, xe máy sản xuất lắp ráp mới tại Việt Nam" đã được Cục đăng kiểm Việt Nam chứng nhận), xe không đồ mủ, không chìa khóa, yên rách để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo đúng quy định của Pháp luật.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/5/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Hồ Phong B phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Vương